NGHIÊN CỨU ÁP DỤNG CÁC MÔ HÌNH LƯU TRỮ TÀI LIỆU CÁ NHÂN, GIA ĐÌNH, DÒNG HỌ, CỘNG ĐỒNG Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

Trần Văn Quang
Khoa Lưu trữ và Quản trị văn phòng
Học viện Hành chính và Quản trị công

Tóm tắt: *Tài liệu CN, GĐ, DH, CĐ có nhiều giá trị, ý nghĩa. Việc quản lý tài liệu lưu trữ CN, GĐ, DH, CĐvới các hình thức khác nhau dù đã đạt được những kết quả đáng kể; tuy nhiên vẫn còn nhiều hạn chế. Vì thế, nghiên cứu, đề xuất mô hình lưu trữ tài liệu CN, GĐ, DH, CĐ ở Việt Nam hiện nay là công việc cần thiết để góp phần nâng cao hiệu quả bảo quản loại tài liệu lưu trữ trữ này. Bài viết trình bài về nghiên cứu giải pháp áp dụng các mô hình lưu trữ tài liệu CN, GĐ, DH, CĐ ở Việt Nam hiện nay*

Từ khoá: *Mô hình lưu trữ tài liệu cá nhân, gia đình, dòng họ, cộng đồng*

RESEARCH ON THE APPLICATION OF ARCHIVAL MODELS FOR PERSONAL, FAMILY, LINEAGE, AND COMMUNITY RECORDS IN CONTEMPORARY VIETNAM

Abstract: *Personal, family, lineage, and community records possess significant historical, cultural, and social value. Although various forms of managing these archival records have achieved notable results, many limitations remain. Therefore, studying and proposing appropriate archival models for personal, family, lineage, and community records in contemporary Vietnam is essential to improving the preservation and management of these valuable archival resources. This paper examines solutions for applying archival models to the management of personal, family, lineage, and community records in Vietnam today.*

Keywords: *archival models; personal records; family records; lineage records; community records.*

Nhận bài: 12/05/2026 *Phản biện: 13/06/2026* *Duyệt đăng: 16/06/2026*

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Tài liệu hình thành trong hoạt động của các cá nhân, gia đình, dòng họ, cộng đồng (CN, GĐ, DH, CĐ) có giá trị thiết thực với đời sống thường ngày của mỗi cá nhân, gia đình. Chúng phản ánh chân thực tâm tư tình cảm, đời sống, công việc, các mối quan hệ của mỗi cá nhân; sinh hoạt gia đình; sự hình thành và truyền thống của mỗi dòng họ; sự phát triển và văn hoá cộng đồng. Bên cạnh đó, chúng còn chứa đựng nhiều giá trị đối với xã hội, cung cấp tài liệu phục vụ cho việc quản lý xã hội, giáo dục truyền thống, lưu giữ và bảo tồn các giá trị đạo đức gia đình, đạo đức xã hội qua các thời kỳ phát triển... Để có tư liệu phục vụ nghiên cứu lịch sử, sự phát triển của đất nước, bản sắc của dân tộc một cách đầy đủ, toàn diện và sinh động, bên cạnh việc bảo quản tốt tài liệu lưu trữ trong các lưu trữ nhà nước, chúng ta cần lưu giữ, bảo quản tốt hơn tài liệu hình thành trong hoạt động của các cá nhân, gia đình, dòng họ, cộng đồng.

Tài liệu lưu trữ CN, GĐ, DH, CĐ (thuộc nhóm tài liệu lưu trữ tư) có đặc điểm là thuộc sở hữu tư nhân. Chủ sở hữu tài liệu lưu trữ tư có quyền sở hữu hợp pháp đối với tài liệu lưu trữ tư. Theo khoản 2, Điều 48, Luật Lưu trữ năm 2024 quy định về Chính sách của Nhà nước Việt Nam cũng "bảo hộ quyền sở hữu đối với tài liệu lưu trữ trữ". Vì thế, nếu tài liệu lưu trữ nhà nước được tổ chức dựa vào những định chế mang tính quyền lực của Nhà nước thì tài liệu lưu trữ tư, trong đó có tài liệu lưu trữ CN, GĐ, DH, CĐ phải được tổ chức theo những định chế khác, quản lý theo những biện pháp khác tương ứng với tính chất của loại tài liệu thuộc sở hữu tư nhân.

Quản lý tài liệu lưu trữ CN, GĐ, DH, CĐ với các hình thức khác nhau dù đã đạt được những kết quả đáng kể, tuy nhiên vẫn còn rất nhiều hạn chế. Vì vậy, việc nghiên cứu đề xuất các mô hình lưu trữ tài liệu CN, GĐ, DH, CĐ sẽ góp phần bảo quản, lưu giữ tốt hơn loại tài liệu lưu trữ này.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Đề xuất xây dựng mô hình lưu trữ tài liệu CN, GĐ, DH, CĐ

Là đưa ra, dự kiến các mô hình lưu trữ phù hợp với từng loại tài liệu của từng nhóm CN, GĐ, DH, CĐ. Luật pháp hiện hành thừa nhận sự tồn tại của loại tài liệu này, thừa nhận quyền sở hữu của chủ sở hữu tài liệu; nghĩa là pháp luật cho phép chủ sỡ hữu có quyền định đoạt tài liệu của mình: ký gửi, tặng cho nhà nước hay gửi cho lưu trữ tư nhân hay tự lưu giữ. Từ đó cần hình thành các mô hình khác nhau để bảo quản các tài liệu này.

Qua khảo sát thực tế, tác giả đề xuất các mô hình lưu trữ tài liệu CN, GĐ, DH, CĐ như sau: Tổ chức lưu trữ tại gia; tổ chức lưu trữ tập trung

tại các cơ sở lưu trữ tư nhân; Nhà nước hỗ trợ và quản lý tài liệu CN, GĐ, DH, CĐ (thông qua hai hình thức là tặng tài liệu cho Nhà nước hoặc Ký gửi tài liệu cho Nhà nước bảo quản).

2.2. Tổ chức lưu trữ tại gia

Mô hình lưu trữ tại gia là hình thức cá nhân, gia đình, dòng họ hoặc cộng đồng tự lưu giữ tài liệu tại nhà, nhà thờ tổ hoặc nhà văn hóa. Đây là mô hình phổ biến nhất vì phần lớn tài liệu chỉ có giá trị đối với chủ sở hữu và chưa thuộc diện Nhà nước khuyến khích hiến tặng hoặc ký gửi.

Trong tương lai, Nhà nước có thể mở rộng đối tượng được bảo hộ hoặc thu thập, nhưng không thể lưu trữ toàn bộ do hạn chế về cơ sở vật chất, kinh phí và nhân lực. Khảo sát cho thấy khoảng 90% cá nhân, gia đình và dòng họ mong muốn tự lưu giữ tài liệu vì lý do riêng tư và quyền sở hữu.

Mô hình này phù hợp với nguyện vọng của chủ sở hữu, giúp họ chủ động quản lý và sử dụng tài liệu, đồng thời giảm chi phí đầu tư cho Nhà nước về kho tàng và trang thiết bị lưu trữ.

2.3. Tổ chức lưu trữ tập trung tại các cơ sở lưu trữ tư

Mô hình này nghĩa là tài liệu lưu trữ của một số CN, GĐ, DH, CĐ hoặc một số nhóm CN, GĐ, DH, CĐ được lưu giữ tập trung tại một nơi (các cơ sở lưu trữ tư nhân). Mặc dù, mô hình lưu trữ tại gia là mô hình phổ biến nhất. Tuy nhiên, vẫn cần đến sự xuất hiện của mô hình lưu trữ tập trung tại các cơ sở lưu trữ tư nhân. Vì trong số các CN, GĐ, DH, CĐ có người có đóng góp nhất định cho xã hội, tài liệu của họ cũng có giá trị. Tuy nhiên, họ lại không thuộc diện được lập phông cá nhân tại lưu trữ lịch sử. Khi đó, họ có thể có nguyện vọng và sẽ tìm đến để gửi tài liệu của mình vào các cơ sở để bảo quản tài liệu tập trung.

Tiêu biểu cho tổ chức lưu trữ tập trung là Trung tâm và Công viên Di sản các nhà khoa học Việt Nam (MEDDOM) là đơn vị tư nhân hiếm hoi lưu trữ đầy đủ và toàn diện nhất về di sản của các nhà khoa học Việt Nam. Hiện nay, số lượng tài liệu hiện vật của các nhà khoa học được sưu tầm ngày một nhiều lên. Có gần 1,000,000 tài liệu hiện vật, hơn 1,300,000 phút ghi âm, hơn 400,000 phút ghi hình ký ức của hơn 7,000 nhà khoa học ở các chuyên ngành, lĩnh vực khoa học khác nhau.

Mô hình này có thuận lợi như sau: Cơ chế linh hoạt, thuận lợi, các thủ tục nhanh chóng; có chính sách chăm sóc tốt cho những người đã tặng, ký gửi tài liệu. Bên cạnh đó, mô hình này có khó khăn như sau: Niềm tin của người gửi tài liệu vào các lưu trữ tập trung tại các cơ sở lưu trữ tư nhân còn chưa cao; kinh phí duy trì hoạt động của hình thức lưu trữ tập trung tại các cơ sở lưu trữ tư nhân rất lớn.

2.4. Nhà nước hỗ trợ và quản lý tài liệu CN, GĐ, DH, CĐ

a) Hình thức tặng tài liệu cho Nhà nước

Hình thức này có nghĩa là các CN, GĐ, DH, CĐ tự nguyện đem tài liệu của mình tặng cho Nhà nước (cụ thể là các Trung tâm Lưu trữ Quốc gia I, II, III, IV và lưu trữ lịch sử ở các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương). Khi đó, tài liệu của CN, GĐ, DH, CĐ sẽ thuộc quyền sở hữu của nhà nước và lưu trữ nhà nước có trách nhiệm trong việc bảo quản, tổ chức sử dụng tài liệu. CN, GĐ, DH, CĐ đã hiến tặng tài liệu có quyền sử dụng tài liệu và được ưu tiên sử dụng tài liệu.

Tác giả cho rằng hình thức quản lý tài liệu này là cần thiết và phù hợp. Vì trong xã hội, có nhiều cá nhân đạt được những thành công to lớn, nhiều gia đình, dòng họ có nhiều cống hiến, đóng góp quan trọng đối với cơ quan, tổ chức, ngành, lĩnh vực hoạt động, với quốc gia, dân tộc. Những tài liệu của họ có giá trị không chỉ đối với bản thân, gia đình họ mà còn có giá trị đối với ngành, lĩnh vực hoạt động, đất nước. Nhà nước cũng đã ghi nhận giá trị của những tài liệu này. Tuy nhiên trong thực tế, tài liệu thuộc sở hữu tư nhân (được pháp luật công nhận). Cho nên, cá nhân có quyền định đoạt số phận của các tài liệu này (lưu giữ lại hoặc tiêu hủy, bán, tặng). Nhưng vì những tài liệu này có giá trị rất lớn đối với ngành, lĩnh vực hoặc địa phương, đất nước nên nếu chúng bị thất lạc, mất mát, tiêu hủy, hoặc chuyển ra nước ngoài hay sử dụng tài liệu vào những mục đích gây tổn hại cho đất nước thì sẽ để lại những hậu quả rất đáng tiếc.

Hiện nay, tiêu chuẩn lựa chọn các cá nhân, gia đình dòng họ được đăng ký, ký gửi, hiến tặng vào các Trung tâm Lưu trữ quốc gia, cụ thể như sau:

- Nhà hoạt động chính trị, hoạt động chính trị - xã hội tiêu biểu, có nhiều cống hiến cho đất nước;
- Cá nhân đạt giải thưởng cấp Nhà nước và quốc tế;
- Các anh hùng lao động, anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân;

- Nhà khoa học, nhà văn, nhà thơ, nhà báo, cá nhân nổi tiếng hoạt động trong các lĩnh vực (sân khấu, điện ảnh, nhiếp ảnh, hội họa, âm nhạc, lịch sử, văn học, nghệ thuật, ...);

- Gia đình, dòng họ có nhiều dấu ấn trong lịch sử;

- Cá nhân, gia đình, dòng họ lưu giữ được tài liệu có giá trị.

Tuy nhiên, hình thức này sẽ không phải là phổ biến để quản lý tài liệu CN, GĐ, DH, CĐ. Bởi chỉ có một phần là các cá nhân nổi tiếng, xuất sắc, có nhiều đóng góp trong các lĩnh vực, có tài liệu có giá trị. Còn lại phần đông là các cá nhân, gia đình, dòng họ bình dân với các tài liệu có giá trị đối với cuộc sống, bản thân họ chứ không phải có giá trị trên phương diện quốc gia.

b) Hình thức ký gửi tài liệu cho Nhà nước bảo quản

Hình thức quản lý tài liệu này nghĩa là các CN, GĐ, DH, CĐ đem tài liệu của mình ký gửi vào lưu trữ lịch sử của Nhà nước (cụ thể là các Trung tâm Lưu trữ Quốc gia I, II, III, IV hoặc lưu trữ lịch sử ở các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương). Hình thức ký gửi tài liệu cho nhà nước là cần thiết. Nhiều cá nhân nổi tiếng, tài liệu của họ có giá trị rất lớn, tuy nhiên nhà nước đã thừa nhận giá trị cũng như quyền sở hữu tài liệu nên cá nhân có quyền làm theo ý muốn với tài liệu thuộc sở hữu của mình. Nhiều trường hợp, Nhà nước khuyến khích tặng cho tài liệu nhưng cá nhân không đồng ý và họ có quyền tự giữ, tiêu hủy hoặc cho một tổ chức lưu trữ tư nhân. Vì thế, đối với trường hợp này thì hình thức để quản lý tài liệu có hiệu quả nhất là khuyến khích ký gửi cho Nhà nước bảo quản. Khi đó, Nhà nước sẽ quản lý được về số lượng, thành phần, nội dung tài liệu và không để tài liệu bị sử dụng vào những mục đích gây nguy hại cho đất nước.

Bên cạnh đó, có nhiều trường hợp, CN, GĐ, DH, CĐ cũng có nguyện vọng muốn được ký gửi tài liệu của mình vào lưu trữ lịch sử để tài liệu của họ được bảo quản trong điều kiện tốt hơn. Khi đó, Nhà nước cũng cần tiếp nhận tài liệu ký gửi để khuyến khích ý thức bảo tồn, gìn giữ tài liệu lưu trữ của các cá nhân, gia đình, dòng họ.

Vì vậy, theo tác giả, hình thức ký gửi tài liệu cho nhà nước được áp dụng trong các trường hợp sau:

- Một là, đối với tài liệu được khuyến khích tặng cho nhà nước, tài liệu thuộc diện được Nhà nước đăng ký (tài liệu của các CN, GĐ, DH, CĐ có nhiều đóng góp cho đất nước và tài liệu có giá trị) nhưng cá nhân không đồng ý tặng cho Nhà nước thì Nhà nước có thể khuyến khích cá nhân ký gửi tài liệu cho nhà nước bảo quản (trường hợp này sẽ không mất phí);

- Hai là, ký gửi đối với tài liệu không thuộc diện được nhà nước đăng ký, tuy nhiên CN, GĐ, DH, CĐ lại có nguyện vọng muốn được ký gửi cho Nhà nước để tài liệu của mình hoặc của gia đình, dòng họ mình được bảo quản tốt hơn (trường hợp này phải trả phí theo quy định).

Hình thức này cũng không phải là phổ biến để quản lý tài liệu của CN, GĐ, DH, CĐ. Vì nó chỉ phù hợp với một số các cá nhân nổi tiếng có tài liệu có giá trị, hoặc những cá nhân, gia đình ý thức rất cao về giá trị tài liệu, có điều kiện kinh tế nên muốn ký gửi để các lưu trữ nhà nước để có điều kiện bảo quản tài liệu tốt nhất

2.5. Các giải pháp áp dụng các mô hình lưu trữ tài liệu CN, GĐ, DH, CĐ ở Việt Nam hiện nay

2.5.1. Xác định trách nhiệm của các cơ quan quản lý về lưu trữ.

Trước hết, cần quan tâm nguồn tài liệu cá nhân, gia đình, dòng họ một cách toàn diện. Thực tế trong những năm qua cho thấy các cơ quan quản lý công tác lưu trữ mới chỉ chú ý đến tài liệu của các cá nhân tiêu biểu được thành lập phông lưu trữ cá nhân. Còn một khối lượng rất lớn tài liệu hình thành trong cuộc sống của những cá nhân bình thường thì chưa nhận được sự quan tâm đúng mức của các nhà quản lý. Đây không phải là tài liệu của những nhân vật lịch sử, những cá nhân tiêu biểu, xuất sắc hay các nhà hoạt động văn hóa nổi tiếng... nên chúng không được đưa vào bảo quản tại các cơ quan lưu trữ nhà nước, mà đang được lưu giữ tại gia đình và cũng chưa nhận được sự quan tâm đúng mức của xã hội. Dù vậy, đây vẫn là nguồn tài liệu có số lượng rất lớn, phong phú và đa dạng, phản ánh đời sống của đông đảo quần chúng nhân dân - những con người đã góp phần viết nên những trang sử hào hùng cho dân tộc và đang hàng ngày đóng góp công sức cho sự phát triển của đất nước.

Những tài liệu này cần phải được quan tâm gìn giữ, bảo quản để phục vụ cho các thế hệ sau. Vì vậy, theo tác giả, cần phải quan tâm đến các tài liệu này, để từ đó có chính sách phù hợp giúp đỡ cá nhân, gia đình, dòng họ trong việc tổ chức, bảo quản, sử dụng tài liệu.

2.5.2. Tuyên truyền, giáo dục cho công dân hiểu về tài liệu, ý nghĩa của tài liệu lưu trữ.

Do tài liệu CN, GĐ, DH, CĐ thuộc sở hữu tư, nên họ sẽ có quyền quyết định số phận của tài liệu. Khi họ chưa nhận thức được đầy đủ ý nghĩa của loại tài liệu này thì số phận của chúng thật khó để đoán trước. Đây cũng là nguyên nhân của việc rất nhiều tài liệu bị mất mát, vứt bỏ, bị thất lạc, hư hỏng. Cũng giống như tài liệu lưu trữ nói chung, tài liệu CN, GĐ, DH, CĐ phần lớn là các bản gốc, bản thảo. Nhiều tài liệu chỉ có duy nhất một bản nên nếu mất đi thì gây nhiều tổn thất cho cả chủ nhân tài liệu và người có nhu cầu khai thác, sử dụng tài liệu. Chỉ khi tài liệu của họ được gìn giữ, không bị mất mát, hư hỏng thì lưu trữ nhà nước mới có cơ hội để sưu tầm, thu thập, bảo quản và phát huy giá trị của chúng.

Vì vậy, cần tăng cường các hoạt động tuyên truyền, giải thích để mọi người có thể nhận thức đúng đắn về sự tồn tại và ý nghĩa của loại tài liệu này. Nếu họ nhận thức được đầy đủ ý nghĩa của nguồn tài liệu này thì họ sẽ có ý thức gìn giữ, bảo quản tài liệu của chính dòng họ, gia đình, bản thân mình cũng như của những người khác. Khi người dân biết về lưu trữ, thay đổi từ nhận thức thì họ sẽ tự có ý thức lưu trữ tài liệu.

2.5.3. Khuyến khích CN, GĐ, DH, CĐ tặng hoặc ký gửi tài liệu vào lưu trữ nhà nước.

Trong thời gian qua, các cơ quan lưu trữ đã có nhiều biện pháp để khuyến khích các CN, GĐ, DH, CĐ tặng cho hoặc ký gửi tài liệu. Tuy nhiên, số lượng tài liệu thu nhận được thì còn chưa tương xứng với số lượng, giá trị của khối tài liệu này. Việc sưu tầm, thu thập các tài liệu có hiệu quả hơn, cần tạo được niềm tin, đưa lại sự yên tâm, tin tưởng cho các chủ sở hữu khi họ tặng cho hoặc ký gửi tài liệu vào lưu trữ nhà nước. Để làm được điều này, các cơ quan và cán bộ lưu trữ cần làm công tác tư tưởng cho các chủ sở hữu; bảo quản tốt nhất tài liệu, đặc biệt là bảo vệ được bí mật thông tin cá nhân theo những quy đinh cụ thể hoặc theo những yêu cầu của người tặng tài liệu; tạo điều kiện để các cá nhân kiểm soát được việc người khác sử dụng tài liệu của họ... Bên cạnh đó, cần cho họ thấy sự cần thiết, lợi ích khi tặng cho hoặc ký gửi tài liệu vào lưu trữ nhà nước như là: bảo quản tốt nhất tài liệu, giữ gìn được tài liệu lâu dài cho con cháu thế hệ sau…

Tài liệu CN, GĐ, DH, CĐ có nhiều giá trị, ý nghĩa nên chúng có thể được sử dụng cho nhiều mục đích khác nhau như: phục vụ trưng bày, triển lãm tài liệu, phục vụ nhu cầu nghiên cứu của các nhà khoa học, góp phần làm sáng tỏ nhiều sự kiện chính trị của đất nước...

2.5.4. Đẩy mạnh các hình thức sưu tầm, tiến hành thu thập nguồn tài liệu CN, GĐ, DH, CĐ.

Các tài liệu hình thành trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức là nguồn nộp lưu bắt buộc vào các lưu trữ nhà nước theo định kỳ. Còn tài liệu CN, GĐ, DH, CĐ thì là tài sản riêng của các cá nhân và thuộc quyền sở hữu của họ. Các cơ quan lưu trữ Nhà nước không thể dùng các biện pháp để ép buộc các cá nhân phải giao nộp tài liệu của họ. Nếu cá nhân không muốn hiến tặng tài liệu của mình vào các trung tâm lưu trữ thì chúng ta phải hoàn toàn tôn trọng nguyện vọng đó của họ. Vì thế, để sưu tầm, thu thập được các tài liệu xuất xứ cá nhân, cán bộ lưu trữ phải áp dụng nhiều phương pháp, hình thức khác nhau một cách mềm dẻo, linh hoạt.

Phương pháp chủ yếu khi tiến hành công tác sưu tầm, thu thập tài liệu xuất xứ cá nhân là vận động, tuyên truyền, thuyết phục các gia đình, cá nhân. Phương pháp này có thể được thực hiện được thông qua các việc làm như: xây dựng và thường xuyên duy trì mối quan hệ gần gũi với các cá nhân; tổ chức triển lãm, hội nghị, hội thảo hoặc các buổi gặp gỡ với các cá nhân; ghi nhận công lao của cá nhân tặng tài liệu cá nhân cho cơ quan lưu trữ...

Đối với các gia đình, cá nhân biếu, tặng tài liệu cho các trung tâm lưu trữ quốc gia thì chúng ta cần phải có sự ghi nhận kịp thời, xứng đáng. Trong thời gian qua, những người có tài liệu tặng được ghi công trong "Sổ vàng lưu trữ" về thành tích đóng góp cho lưu trữ quốc gia và được ưu tiên phục vụ mỗi khi có nhu cầu nghiên cứu, sử dụng tài liệu. Các biện pháp này sẽ góp phần khích lệ các cá nhân chuyển giao tài liệu của mình vào các lưu trữ nhà nước, nâng cao hiệu quả của công tác sưu tầm, thu thập tài liệu xuất xứ cá nhân.

2.5.5. Hướng dẫn các CN, GĐ, DH, CĐ các vấn đề liên quan đến việc lưu giữ, bảo quản tài liệu.

Tài liệu của các cá nhân do để ở gia đình lâu ngày, không được bảo quản trong những điều kiện thích hợp nên thường có tình trạng vật lý không tốt. Có nhiều tài liệu cũ, chữ bị mờ, nhòe rất khó

đọc; có tài liệu bị rách, nhàu nát,... Qua nghiên cứu, khảo sát, tác giả thấy các CN, GĐ, DH, CĐ rất thiếu kiến thức trong việc lưu trữ tài liệu. Phần lớn họ muốn nhận được sự hỗ trợ về mặt kiến thức.

Đối với trường hợp, cá nhân muốn lưu giữ tại gia đình, dòng họ thì cần hướng dẫn họ cách lưu giữ, sắp xếp, bảo quản tài liệu, cụ thể là những vấn đề sau: các loại tài liệu cần lưu giữ, cách sắp xếp và bảo quản tài liệu, cách khai thác sử dụng tài liệu…

III. KẾT LUẬN

Những tài liệu các cơ quan nhà nước, các tổ chức Đảng phản ánh lịch sử hình thành, hoạt động của bộ máy nhà nước, của các lĩnh vực hoạt động do nhà nước quản lý. Tuy nhiên lịch sử của đất nước không chỉ được tạo nên bởi sự đóng góp của các cơ quan này, mà còn bởi sự đóng góp của các cá nhân, gia đình, dòng họ, cộng đồng. Trong quá trình sinh sống, tồn tại, phát triển của các CN, GĐ, DH, CĐ. Các tài liệu đã sản sinh và được lưu giữ. Giá trị, ý nghĩa của tài liệu CN, GĐ, DH, CC ngày càng được khẳng định. Để bảo quản tốt hơn tài liệu của các cá nhân, gia đình, dòng họ, cộng đồng, việc nghiên cứu các mô hình lưu trữ tài liệu phù hợp là công việc cần thiết. Tác giả cho rằng việc đề xuất các mô hình lưu trữ tài liệu như trên cùng với việc đưa ra một số giải pháp, kiến nghị để áp dụng hiệu quả các mô hình trong thực tế sẽ góp phần nâng cao hiệu quả bảo quản, khai thác sử dụng tài liệu cá nhân, gia đình, dòng họ, cộng đồng.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Học viện Hành chính Quốc gia. (2024). Kỷ hiếu Hội thảo khoa học Quản lý tài liệu lưu trữ tư ở Việt Nam. Tư liệu HVHCQG, Hà Nội.

Vũ Thị Phụng. (2022). Quản lý nhà nước đối với lưu trữ tư – Cách tiếp cận và giải pháp. Tạp chí Lưu trữ và thời đại, (3),10-15

Quốc hội nước CHXHCNVN (2024). Luật lưu trữ (số 33, QH15, ngày 21 tháng 6 năm 2024).

Trần Văn Quang. (2019). Cơ sở khoa học xây dựng mô hình lưu trữ tư nhân ở Việt Nam. Đề tài khoa học cấp bộ, Viện Khoa học tổ chức Nhà nước, Bộ Nội vụ, Hà Nội

Trần Văn Quang. (2024). Quyền và trách nhiệm đối với tài liệu lưu trữ của cá nhân, gia đình, dòng họ, cộng đồng. Tạp chí Quản lý nhà nước, (338), 83 -87.

Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn. (2013). Tổ chức và phát huy giá trị tài liệu lưu trữ nhân dân, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.